

Thái Bình ngày 19 tháng 5 năm 2025

DANH SÁCH HỌC VIÊN HOÀN THÀNH THỰC HÀNH KCB
TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Địa điểm thực hành: Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Văn bằng chuyên môn	Thời gian thực hành
1	Đào Thị Thanh Xuân	2002	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	12/3/2024 – 12/9/2024
2	Đặng Thị Hiền	1998	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	12/3/2024 – 12/9/2024
3	Bùi Đoàn Diệu Linh	2002	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	12/3/2024 – 12/9/2024
4	Vũ Thị Hiếu	1981	Nữ	Trung cấp Y sỹ	03/10/2023 – 03/10/2024
5	Khúc Ngọc Hưng	1994	Nam	Bác sỹ y khoa	04/7/2024 – 04/10/2024
6	Trần Thị Hoài Thương	1989	Nữ	Y sỹ	05/01/2024 – 05/10/2024
7	Lương Hồng Nhung	2002	Nữ	Cử nhân điều dưỡng	20/8/2024 – 19/9/2024
8	Phạm Thị Diễm Quỳnh	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/10/2024 – 31/10/2024
9	Nguyễn Hải Yến	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/10/2024 – 31/10/2024
10	Vũ Thị Thơm	2002	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	22/5/2024 – 22/11/2024
11	Đào Thị Hiền	1999	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	08/10/2024 – 08/12/2024
12	Nguyễn Khánh Huyền	1997	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	08/10/2024 – 08/12/2024
13	Đoàn Việt Anh	2002	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	08/10/2024 – 08/12/2024
14	Nguyễn Thị Lựu	2002	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	10/6/2024 – 10/12/2024
15	Trần Thị Hường	1992	Nữ	Y sỹ đa khoa	29/11/2023 – 29/11/2024
16	Phạm Thị Duyên	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/11/2024 – 02/01/2025

17	Phạm Thị Ngần	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/11/2024 – 02/01/2025
18	Phạm Hương Giang	2002	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/11/2024 – 02/01/2025
19	Phạm Thị Hồng Nhung	2002	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	02/7/2024 – 02/01/2025
20	Đặng Trung Dũng	1988	Nam	Bác sỹ y khoa	12/7/2023 – 12/01/2025
21	Phạm Đình Hà	1999	Nam	Bác sỹ y khoa	13/7/2023 – 13/01/2025
22	Lưu Huyền Trang	1999	Nữ	Bác sỹ y học cổ truyền	15/10/2024 – 14/01/2025
23	Vũ Thị Mỹ Hạnh	1999	Nữ	Bác sỹ y học cổ truyền	15/10/2024 – 14/01/2025
24	Bùi Trà My	2002	Nữ	Cử nhân điều dưỡng	02/8/2024 – 02/02/2025
25	Bùi Mỹ Phương	1998	Nữ	Bác sỹ y khoa	08/10/2024 – 08/02/2025
26	Nguyễn Phương Thảo	1999	Nữ	Bác sỹ y khoa	16/02/2024 – 16/02/2025
27	Nguyễn Thị Huyền Ngọc	1991	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	09/12/2024 – 09/01/2025
28	Vũ Hương Giang	2002	Nữ	Cử nhân điều dưỡng	09/12/2024 – 09/01/2025
29	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	2000	Nữ	Bác sỹ y học cổ truyền	05/12/2024 – 04/3/2025
30	Đỗ Thị Vui	1998	Nữ	Bác sỹ y học cổ truyền	05/12/2024 – 04/3/2025
31	Vũ Đình Bội	1991	Nam	Y sỹ đa khoa	10/6/2024 – 10/3/2025
32	Nguyễn Thị Minh Thúy	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/10/2024 – 01/4/2025
33	Ngô Diệu Linh	1991	Nữ	Bác sỹ y khoa	02/4/2024 – 02/4/2025
34	Nguyễn Yến Bình	1998	Nữ	Bác sỹ y học dự phòng	05/4/2024 – 05/4/2025
35	Đặng Thị Thanh Hà	1996	Nữ	Bác sỹ y học dự phòng	05/4/2024 – 05/4/2025
36	Vũ Thị Hồng Vân	1998	Nữ	Bác sỹ y học dự phòng	05/4/2024 – 05/4/2025
37	Đỗ Phương Anh	2003	Nữ	Cao đẳng điều dưỡng	01/11/2024 – 01/5/2025
38	Hà Thị Mai Anh	2002	Nữ	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	18/11/2024 – 18/5/2025
39	Hà Thu Hằng	2002	Nữ	Cử nhân điều dưỡng	01/8/2024 – 31/8/2024
40	Nguyễn Xuân Hải	1981	Nam	Bác sỹ y học cổ truyền	12/7/2023 – 25/02/2025

41	Đặng Thanh Tùng	2003	Nam	Cao đẳng điều dưỡng	03/3/2025 – 03/5/2025
42	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	2002	Nữ	Cử nhân kỹ thuật PHCN	05/02/2025 – 05/3/2025
43	Nguyễn Thị Thanh Hương	1986	Nữ	Cao đẳng Điều dưỡng	24/02/2025 – 24/3/2025
44	Trương Đức Bình	1996	Nam	Cao đẳng Kỹ thuật Vật lý trị liệu và PHCN	24/02/2025 – 24/3/2025

NGƯỜI LẬP



Bùi Thanh Lịch

**KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Thanh Sơn

